

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày 03 - 12 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Duy Thạch

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Tăng Thông

Ông Đỗ Đức Từ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tình – Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thơ – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc V – sinh năm 1996, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số X đường Y, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Kim C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 31 tháng 5 năm 2021, tạm giữ ngày 01 tháng 6 năm 2020, chuyển tạm giam ngày 10 tháng 6 năm 2021; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn Phương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 31 ngày 5 năm 2021, Tổ công tác thuộc Công an xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng kết hợp cùng lực lượng Cảnh sát Cơ động - Công an thành phố Hải Phòng kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Ngọc V ở trước cửa nhà số M đường N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng có hành vi cất giấu ma túy trong người để sử dụng. Vật chứng thu giữ bao gồm: Thu bên trong túi quần

phải của V đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước 5 x 8cm, bên trong có 50 viên nén màu xanh (mẫu 01 QT); thu bên trong túi quần bên trái V đang mặc 01 túi nilon, kích thước 5 x 8cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu 02 QT); 01 túi nilon màu trắng, kích thước 3 x 2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng, kích thước 3 x 2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng bám dính (mẫu 03 QT); 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng có bám dính tinh thể màu trắng (mẫu 04 QT). Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của V 01 điện thoại di động Iphone màu trắng; 01 điện thoại Samsung màu đen; 01 xe mô tô Hon da Wave Biển kiểm soát 15B2 - 14.843

Tại kết luận giám định số 351/KLGD-MT ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Các viên nén màu xanh của mẫu 01 QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 17,40gam, là loại MDMA và Ketamine; tinh thể màu trắng của mẫu 02 QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 20,06 gam, là loại Ketamine; tinh thể màu trắng của mẫu 03 QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,42 gam, là loại Ketamine; tinh thể màu trắng bám dính trên tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng của mẫu 04 QT gửi giám định là ma túy, loại Katamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy bán dính trên.

Tại Công văn số 92/CV-PC09 ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận: "Các viên nén màu xanh của mẫu 01 QT gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 17,40 gam. Kết quả phân tích cho thấy trong 17,40 gam mẫu trên có 5,85 gam là chất ma túy MDMA; 0,25 gam là chất ma túy Ketamine, số còn lại 11,30 gam là các chất phụ gia, chất độn (không nằm trong danh mục các chất ma túy và tiền chất ma túy do Chính phủ Việt Nam quy định) để tạo lên viên nén màu xanh trên".

Xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Ngọc V cho kết quả dương tính với test chất thử ma túy, loại Ketamine và THC.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Ngọc V khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 31 tháng 5 năm 2021, bị cáo Nguyễn Ngọc V điều khiển xe mô tô xuống đường tàu T thuộc quận L gặp một người nam giới không quen biết mua 01 túi nilon kích thước 5 x 8cm chứa Ketamine và 01 túi nilon kích thước 5 x 8cm chứa kẹo với giá 17.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo mang về nhà và chia nhỏ Ketamine ra 02 túi nilon màu trắng, kích thước 3 x 2,5cm cất giấu trong người để sử dụng dần. Khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo lấy 01 túi chứa Ketamine đổ lên tờ tiền 2.000 đồng, đánh mịn và sử dụng hết. Sau đó bị cáo cất giấu tờ tiền, vỏ túi ma túy vừa sử dụng xong cùng số ma túy còn lại cho vào hai túi quần phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô Hon da Wave Biển kiểm soát 15B2 - 14.843 mượn của bạn đi vào khu vực nội thành chơi. Khi đi đến trước cửa nhà số M đường N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc V khai nhận: Do bản thân bị bệnh đau dạ dày vì vậy bị cáo đã sử dụng ma túy để giảm đau, lâu dần thành nghiện. Ngày 31

tháng 5 năm 2021, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng dần cho bản thân bị phát hiện và bắt quả tang, thu giữ những vật chứng như đã nêu ở trên. Tờ tiền dùng vào việc mua ma túy do bị cáo tiết kiệm được mà có; việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là do một mình bị cáo thực hiện, không có ai khác cùng tham gia. Khi bị bắt quả tang, vì sợ hãi bị cáo đã khai nhận đem ma túy đi giao ma túy theo yêu cầu của người tên D để đẩy tội cho D nên đã khai không đúng sự thật.

Công bố lời khai những người chứng kiến có nội dung như bị cáo Nguyễn Ngọc V đã khai nhận tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V từ 06 đến 07 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì mẫu vật.

Tịch thu sung công tờ tiền 2.000 đồng đã thu giữ trong vụ án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc V 01 điện thoại di động Iphone màu trắng; 01 điện thoại Samsung màu đen.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Ngọc V đã ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang do Công an huyện A lập vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 31 tháng 5 năm 2021, phù hợp với Bản kết luận giám định số 351/KLGĐ-MT ngày 07 tháng 6 năm 2021 và Công văn số 92/CV-PC09 ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng; phù hợp với lời khai người chứng kiến; phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc V đã có hành vi tàng trữ trái phép 5,85 gam MDMA (được quy đổi bằng 19,5 % so với mức tối đa của khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự) và 20,73 gam Ketamine (được quy đổi bằng 20,73% so với mức tối đa của khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện, bắt quả tang tại trước cửa nhà số M đường N thuộc địa bàn xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 31 tháng 5 năm 2021.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo Nguyễn Ngọc V đã phạm vào tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Xét tình tiết định khung hình phạt:

[4] Khối lượng chất ma túy của bị cáo bị thu giữ là 5,85 gam MDMA và 20,73 gam Ketamine; tổng số ma túy bị cáo bị thu giữ được quy đổi là 40,23% nên hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự "*Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này*"

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng; việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Trước khi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; tỏ ra ăn năn, hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[8] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trước khi phạm tội có nhân thân tốt nhưng lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép được quy đổi bằng 40,23% nên cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo ở mức trên khởi điểm mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự người phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước. Xét hoàn cảnh gia đình, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện nên không áp dụng đối với bị cáo.

- Về vật chứng, xử lý vật chứng:

[10] Đối với số ma túy còn lại sau giám định đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với xe mô tô Hon da Wave Biển kiểm soát 15B2 - 14.843 thuộc sở hữu của anh Quách Đình M cho bị cáo mượn nhưng anh M không biết bị cáo sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Quách Đình M là có căn cứ.

[12] Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu trắng; 01 điện thoại Samsung màu đen không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc V quản lý, sử dụng.

[13] Đối với tờ tiền 2.000 đồng có bám dính chất ma túy là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Về những vấn đề khác:

[14] Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Ngọc V hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên tách ra để điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[15] Về án phí: Theo quy định của pháp luật bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc V.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì mẫu vật.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước tờ tiền 2.000 đồng có bám dính chất ma túy đã thu giữ trong vụ án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc V 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, số Imeid: 013435001313421; 01 điện thoại di động Samsung màu đen, số Imeid: 352558067456393.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện A quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng của Công an huyện A và Chi cục thi hành án dân sự huyện A).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân T.p Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Công an huyện A; Phòng PV 6 CATP;
- Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện A;
- UBND xã, phường nơi cư trú của bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu: Hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Duy Thạch